TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 585/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 11, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 511/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Mã Thanh Ch, sinh năm: 1967; địa chỉ: đường L, Khu phố D, phường P, Thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- Bà Mã Thị Tuyết T, sinh năm: 1968; địa chỉ: đường B, Phường E, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Mã Thanh Ch và bà Mã Thị Tuyết T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 32 quyển số 01 đăng ký ngày 14/5/2003 tại Ủy ban nhân dân Phường E, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị).

- Về con chung: có hai người con chung tên là Mã Ngọc Tr (nữ, sinh ngày: 02/02/1992) đã thành niên, trẻ Mã Ngọc Ph (nam, sinh ngày: 23/10/2005). Trẻ Mã Ngọc Ph do bà Mã Thị Tuyết T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Ch cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 02 (dương lịch) hàng tháng; thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 02/10/2019 cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Bà Tr không yêu cầu ông Ch chịu tiền lãi trong trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Ông Ch được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông Ch thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Mã Thanh Ch và bà Mã Thị Tuyết T cùng chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0010479 ngày 27/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Mã Thanh Ch và bà Mã Thị Tuyết T đã nộp đủ lệ phí.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND PE, QD, TP. HCM
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Diệp